

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án sắp xếp Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất cấp huyện; Trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên - Giáo dục thường xuyên cấp huyện;

Căn cứ Quyết định 413/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển Ban Quản lý dự án Đầu tư - xây dựng, Ban Quản lý dự án đầu tư - xây dựng và Phát triển quỹ đất cấp huyện về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển Trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện về Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định 528/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Kon Tum thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum về Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực Kon Tum;

Theo đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh tại Công văn số 2185/TTQĐ-HC ngày 25/9/2025; đề xuất của Sở Nội vụ tại các Công văn số 1454/SNV-TCBM ngày 30/9/2025, số 2179/SNV-TCBM ngày 03/11/2025 và ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi; Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, NNTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC_{TTTT}, TTHG.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Tâm Hiên

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Tên gọi và trụ sở làm việc

- a) Tên gọi: Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.
b) Trụ sở làm việc: Số 544 đường Quang Trung, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi và các trụ sở khác (nếu có).

2. Vị trí pháp lý

a) Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là tổ chức phát triển quỹ đất, là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân tỉnh Quảng Ngãi. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có liên quan.

3. Chức năng

a) Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

b) Thực hiện chức năng làm Chủ đầu tư các dự án tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; dự án tạo quỹ đất để giao đất thực hiện chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp nhận và quản lý sử dụng các nguồn vốn được cấp có thẩm quyền giao để đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ đầu tư theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan.

- đ) Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.
- e) Lập danh mục và tổ chức cho thuê ngắn hạn các khu đất, thửa đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất.
- g) Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các dịch vụ khác trong lĩnh vực quản lý đất đai.
- h) Thực hiện đầu tư các khu dân cư để đấu giá quyền sử dụng đất và các khu tái định cư phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.
- i) Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan.
- k) Ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.
- l) Quản lý, khai thác quỹ nhà, quỹ đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ và quản lý, vận hành nhà ở thuộc tài sản công theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ.
- m) Bàn giao công trình hoàn thành cho cơ quan, đơn vị quản lý khai thác, sử dụng công trình theo quy định.
- n) Tổ chức quản lý các dự án do Trung tâm làm Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.
- o) Thực hiện chức năng tư vấn giám sát công trình do Trung tâm làm Chủ đầu tư và các dịch vụ tư vấn khác khi có đủ năng lực theo quy định.
- p) Thực hiện các dịch vụ công ích như *(thu gom, vận chuyển, xử lý rác; trồng, chăm sóc cây xanh; quản lý duy tu hệ thống chiếu sáng; quản lý trạm xử lý nước thải, nạo vét thoát nước; quản lý các nghĩa trang khu vực,...)*.
- q) Đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.
- r) Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội để bố trí tái định cư cho các trường hợp quy định tại Điều 111 của Luật Đất đai.
- s) Thực hiện một số chức năng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Quản lý quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai *(Đất đã thu hồi theo quy định mà chưa giao, chưa cho thuê sử dụng tại khu vực đô thị; dự án vùng phụ cận các điểm kết nối giao thông và các tuyến giao thông có tiềm năng phát triển; thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng để xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang đô thị; dự án khu dân cư nông thôn; Đất thu hồi theo quy định tại khu vực đô thị;*

thị; đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý, thu hồi do sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trừ trường hợp nhà, đất đó được xử lý theo hình thức điều chuyển hoặc bố trí sử dụng vào mục đích của Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; đất có nguồn gốc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất hằng năm mà Nhà nước thu hồi đất giao quản lý; đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản được trả lại theo quy định trong hợp đồng thuê đất; đất hình thành từ hoạt động lấn biển sử dụng vốn ngân sách nhà nước).

2. Lập và thực hiện dự án tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.
3. Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; lập dự án tạo quỹ đất để giao đất thực hiện chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
4. Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.
5. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.
6. Lập danh mục và tổ chức cho thuê ngắn hạn các khu đất, thửa đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất.
7. Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các dịch vụ khác trong lĩnh vực quản lý đất đai.
8. Thực hiện đầu tư các khu dân cư để đấu giá quyền sử dụng đất và các khu tái định cư phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.
9. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan.
10. Ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.
11. Quản lý, khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ; quỹ nhà đất công sản và quỹ nhà ở thuộc tài sản công.
12. Thu gom, vận chuyển, xử lý rác,...; trồng, chăm sóc cây xanh; quản lý duy tu hệ thống điện chiếu sáng; quản lý trạm xử lý nước thải, nạo vét thoát nước; quản lý các nghĩa trang khu vực, Quản lý lò đốt rác, Hệ thống cấp nước sinh hoạt,....
13. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về các lĩnh vực công tác được giao.

14. Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng quyền sử dụng đất ở, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội để bố trí tái định cư cho các trường hợp quy định tại Điều 111 của Luật Đất đai.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Danh mục cung cấp dịch vụ sự nghiệp công

1. Tư vấn xác định giá đất.
2. Đấu giá quyền sử dụng đất.
3. Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
4. Điều tra, đánh giá đất đai; cải tạo đất.
5. Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
6. Đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.
7. Quản lý, khai thác nhà, đất.
8. Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai, thông tin về thị trường quyền sử dụng đất và thông tin khác về đất đai.
9. Lập dự án đầu tư và tổ chức xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.
10. Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ nhà, đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.
11. Dịch vụ công ích, công cộng.
12. Các dịch vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

Điều 4. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm làm việc theo chế độ Thủ trưởng, có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
2. Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.
3. Các Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một số nhiệm vụ do Giám đốc ủy quyền và phân công nhiệm vụ cụ thể, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.
4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách

khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

Điều 5. Các phòng chuyên môn, chi nhánh khu vực

1. Các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm:

- a) Văn phòng Trung tâm;
- b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- c) Phòng Nghiệp vụ Bồi thường 1;
- d) Phòng Nghiệp vụ Bồi thường 2;
- đ) Phòng Đấu giá và quản lý tài sản công;
- e) Phòng Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất.

Lãnh đạo Phòng chuyên môn gồm có Trưởng Phòng và không quá 02 Phó Trưởng Phòng (*tại thời điểm sắp xếp số lượng Phó Trưởng phòng có thể nhiều hơn so với quy định và thực hiện sắp xếp số lượng Phó Trưởng phòng sau 05 năm (60 tháng) đảm bảo theo quy định*). Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi quyết định theo quy định.

2. Các chi nhánh khu vực thuộc Trung tâm:

- a) Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực Mộ Đức;
- b) Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực Tư Nghĩa;
- c) Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực Bình Sơn;
- d) Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực Kon Tum.

Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực: Mộ Đức, Bình Sơn, Tư Nghĩa là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 2) thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng và được hoạt động theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực Kon Tum là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3) thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng và được hoạt động theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2025 (*Nguyên trạng theo Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2023-2025 cho Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*).

Lãnh đạo Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh khu vực gồm Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc (*tại thời điểm sắp xếp số lượng Phó Giám đốc chi nhánh có thể nhiều hơn so với quy định và thực hiện sắp xếp số lượng Phó*

Giám đốc sau 05 năm (60 tháng) đảm bảo theo quy định). Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Chi nhánh khu vực do Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi quyết định theo quy định.

Các Bộ phận chuyên môn trực thuộc Chi nhánh khu vực: tùy theo tình hình thực tế, đặc thù của từng chi nhánh, chi nhánh được thành lập các Bộ phận chuyên môn khi đáp ứng tiêu chí thành lập Bộ phận theo quy định của pháp luật. Việc thành lập các Bộ phận chuyên môn do Giám đốc chi nhánh khu vực đề xuất, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi quyết định.

3. Giám đốc Trung tâm ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, bố trí số lượng viên chức và người lao động, số lượng cấp Phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm và các chi nhánh khu vực theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 6. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm phát triển quỹ đất được xác định trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Trung tâm phát triển quỹ đất do cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật; đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm phát triển quỹ đất phải căn cứ vị trí việc làm, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp của viên chức và theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý, sử dụng viên chức, người lao động của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Viên chức và hợp đồng lao động

1. Giám đốc Trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc của đơn vị để thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ Lãnh đạo các Phòng, chi nhánh khu vực, viên chức và người lao động đảm bảo tinh gọn, phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về viên chức, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nguồn kinh phí trả lương và các khoản phụ cấp (nếu có) cho người làm việc do Trung tâm tự cân đối từ nguồn thu chi phí quản lý dự án, nguồn thu các hoạt động tư vấn, thực hiện nhiệm vụ theo cơ chế đặt hàng và các quy định có liên quan; đảm bảo tự chủ về tài chính chi thường xuyên theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động làm việc trong Trung tâm thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về viên chức, người lao động và các quy định của Nhà nước có liên quan.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm

1. Giám đốc Trung tâm là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

2. Giám đốc Trung tâm là chủ tài khoản và chịu trách nhiệm về các hoạt động tài chính của đơn vị.

3. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm:

a) Xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định khác về hoạt động của Trung tâm.

b) Phân công nhiệm vụ các Phó Giám đốc Trung tâm, các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm và các chi nhánh khu vực; tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng, Giám đốc, các Phó Giám đốc chi nhánh khu vực, viên chức và người lao động thuộc Trung tâm theo quy định hiện hành.

c) Ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng dịch vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, các hợp đồng thuê đất ngắn hạn, hợp đồng thuê nhà ở thuộc tài sản công, các dịch vụ công ích và các hợp đồng dịch vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao,... ký hợp đồng lao động đối với viên chức và người lao động thuộc Trung tâm.

d) Tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng quy định.

đ) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tình hình, kết quả hoạt động của Trung tâm theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền và được cấp thẩm quyền ủy quyền.

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Giám đốc Trung tâm

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Trung tâm phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm

Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của Kế toán trưởng Trung tâm

Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tham mưu Giám đốc Trung tâm trong việc quản lý, sử dụng tài chính; kiểm soát thanh, quyết toán vốn đầu tư xây dựng

các dự án được giao quản lý, chi phí phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, các chi phí liên quan đến quản lý nhà, chi phí quản lý quỹ đất ngắn hạn, lãi suất ngân hàng và quản lý thu, chi kinh phí hoạt động,... của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật.

Kế toán trưởng Trung tâm do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễn nhiệm.

Điều 11. Quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc chi nhánh khu vực

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Trung tâm phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Lập các thủ tục có liên quan để ký kết hợp đồng làm việc đối với viên chức và hợp đồng lao động đối với người lao động theo đúng quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm theo dõi quá trình ký hợp đồng làm việc đối với viên chức và hợp đồng lao động đối với người lao động; có trách nhiệm báo cáo định kỳ hoặc khi có yêu cầu về việc ký kết, thực hiện hợp đồng lao động tại chi nhánh khu vực.

3. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm

Điều 12. Quyền, nghĩa vụ của viên chức và người lao động Trung tâm và các chi nhánh khu vực.

1. Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành của Nhà nước và quy chế làm việc của đơn vị.

3. Có quyền đề xuất, đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị.

4. Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Trung tâm, Trưởng phòng và Lãnh đạo các chi nhánh khu vực về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Chịu trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của đơn vị.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 13. Trách nhiệm về quản lý, sử dụng tài sản

1. Trung tâm chịu trách nhiệm quản lý tài sản Nhà nước theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

2. Việc quản lý, sử dụng đất tại Trung tâm thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

Điều 14. Trách nhiệm về quản lý tài chính

1. Nguồn thu tài chính:

a) Kinh phí từ ngân sách nhà nước phân bổ theo quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, gồm:

- Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và kinh phí quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí quản lý và khai thác quỹ đất đã thu hồi, tạo lập, phát triển; kinh phí quản lý và khai thác quỹ nhà, đất đã xây dựng phục vụ tái định cư theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Kinh phí tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất thu được theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết; lãi tiền gửi tại tổ chức tín dụng.

- Các khoản thu từ thực hiện hoạt động dịch vụ theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật.

- Các nguồn thu từ cho thuê quỹ đất ngắn hạn.

- Các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

c) Nguồn vốn được phân bổ từ ngân sách nhà nước, ứng từ các quỹ tài chính được ủy thác để thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng;

đ) Nguồn vốn từ liên doanh, liên kết để thực hiện các chương trình, phương án, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

g) Các nguồn kinh phí đặt hàng, giao nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao (theo Công văn số 6756/BNV-TCBC ngày 24/10/2024 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất).

2. Các khoản chi và các nội dung khác liên quan đến hoạt động của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập và pháp luật khác có liên quan.

3. Giao Giám đốc Trung tâm xây dựng Phương án tự chủ tài chính theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp

công theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại điểm 2 Công văn số 6756/BNV-TCBC ngày 24/10/2024 đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật có liên quan, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị theo quy định.

Chương IV **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 15. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

Điều 16. Đối với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương

1. Mối quan hệ giữa Trung tâm và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn thuộc tỉnh Quảng Ngãi là mối quan hệ phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Trung tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc; trong đó, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các chi nhánh khu vực.

Điều 18. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế và các quy định mới, Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
